

Đ L, ngày 14 tháng 12 năm 2020

Số: 483/2020/QĐST -HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 725/2020/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Bích Tr, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Số 17/7, đường L, Phường K, thành phố Đ.

Bị đơn: Anh Vũ Duy H, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Số 17/1, đường L, Phường K, thành phố Đ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị Bích Tr và anh Vũ Duy H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Bích Tr và anh Vũ Duy H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung là Vũ Ân Tuệ N, sinh ngày 17/6/2014 cho chị Đặng Thị Bích Tr được quyền trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục đến khi thành niên.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung: Chị Tr và anh H tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị Tr và anh H xác định vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Tr chịu án 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị Trâm đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0003322 ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt. Hoàn trả cho chị Tr 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- UBND Phường K, thành phố Đà Lạt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Thị Lan